

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST

Ngày: 29/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Phúc

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Hiệp

Bà Nguyễn Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hg Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lường Văn H, sinh năm 1991; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lường Văn T và bà Lò Thị T; Vợ là Lò Thị H; Có 02 con: con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 03/2015/HSST ngày 01/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 09/02/2017, bị Công an xã Mường Đăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 06/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa của bị cáo Lường Văn H: Ông Trương Công Đình – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 05/10/2018, Lường Văn H đi đến khu vực xã Mùong Phăng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên gặp Khura (chưa xác định được lai lịch) là bạn nghiện, H nhờ Khura mua hộ 400.000 đồng ma túy Heroine, Khura đồng ý và đi mua ma túy Heroine về đưa cho H. Cả hai lấy một phần ma túy đó ra sử dụng, số ma túy còn lại H gói vào trong 02 gói giấy màu trắng và lấy ni lông màu đen gói lại để trong ví để sử dụng dần. Sau đó, H đi ra đường quốc lộ đón xe khách từ Điện Biên về Hà Nội. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/10/2018, khi H đến bến xe khách Mỹ Đình thuộc phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, H đi ra cổng thì bị tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2 Công an quận Nam Từ Liêm kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ của Lường Văn H gồm có:

- 01 ví giả da màu nâu;
- 01 gói ni lông màu đen bên trong có 02 gói giấy nhỏ màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ;

Tại bản kết luận giám định số 8121/KLGD-PC09 ngày 12/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,542 gam.

Về nguồn gốc số ma túy: Lường Văn H khai mua 400.000 đồng ma túy của 01 người nghiện (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở Điện Biên. Qua xác minh, không làm rõ được người bán ma túy cho H nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra: Bị cáo Lường Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 18/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Lường Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn H khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lường Văn H từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Lường Văn H và giám định viên, bên trong có chứa 0,542 gam Heroine; đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ, trả lại cho bị cáo 01 ví giả da

màu nâu. Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo là người dân tộc thiểu số để áp dụng hình phạt ở mức khởi điểm là 12 tháng tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn H khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/10/2018, tại khu vực cổng ra Bến xe khách Mỹ Đình thuộc phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Lương Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,542 gam heroine với mục đích sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

2] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu (có 01 tiền án-đã được xóa án tích, 01 tiền sự đã chấp hành xong). Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Lương Văn H và giám định viên, bên trong có chứa 0,542 gam Heroine cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ cần tịch thu sung quỹ nhà nước, trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu nâu.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Lương Văn H không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về đề nghị của Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015;
- Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;
- Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;
- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2018.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Lương Văn H và giám định viên, tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu nâu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 73 ngày 23/01/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm với Cơ quan Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Về án phí: Bị cáo Lương Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lương Văn H có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo; người bào chữa;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Phúc